

Số: 205 /BC-UBND

Điện Biên, ngày 22 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Điện Biên Quý II năm 2021

Thực hiện Quyết định 1187/QĐ-UBND, ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về ban hành nội dung phương thức chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Văn bản số 291/VPUB-KSTT, ngày 04/6/2021 về việc chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC quý II năm 2021. UBND huyện Điện Biên báo cáo kết quả chấm điểm cụ thể như sau:

1. Tình hình triển khai thực hiện: UBND huyện Điện Biên đã ban hành văn bản số 1067/UBND-VP, ngày 11/6/2021 về việc chấm điểm, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính quý II năm 2021 đến các phòng ban, cơ quan đơn vị và UBND các xã thuộc huyện theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định 1187/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 và hướng dẫn chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả thực hiện việc tổ chức đánh giá

2.1. Kết quả đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính: Trong kỳ báo cáo, tổng số hồ sơ tiếp nhận trên địa bàn huyện là 16.397 hồ sơ, trong đó:

a) *TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện:*

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1.147 hồ sơ (trong đó: 99 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, 1.047 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ bưu chính, 01 hồ sơ từ kỳ trước).

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 1.132 hồ sơ (trong đó: 1.033 hồ sơ trước hạn, 99 hồ sơ đúng hạn, 0 hồ sơ quá hạn).

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 15 hồ sơ trong hạn, 0 hồ sơ quá hạn.

- Tổng điểm chung: 16,74/18 điểm

b) *TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã:*

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 15.250 hồ sơ (trong đó: 36 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, 115.213 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và dịch vụ bưu chính, 01 hồ sơ từ kỳ trước).

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 15.201 hồ sơ (trong đó: 3.773 hồ sơ trước hạn, 11.428 hồ sơ đúng hạn, 0 hồ sơ quá hạn).

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 49 hồ sơ trong hạn, 0 hồ sơ quá hạn.

- Tổng điểm chung: 15,74/18 điểm

2.2. Kết quả đánh giá công chức, viên chức: Công chức, viên chức đang tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND huyện Điện Biên cơ bản đều hoàn thành 100% nhiệm vụ.

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)

3. Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2021

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị, UBND các xã thuộc UBND huyện thực hiện Quyết định 1187/QĐ-UBND, ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về ban hành nội dung phương thức chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm quy chế phối hợp, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc kịp thời chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của cơ quan đơn vị, có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, các nhân, Doanh nghiệp cung cấp đầy đủ thông tin cụ thể: địa chỉ liên hệ, số Điện thoại, hòm thư điện tử (nếu có)... khi thực hiện giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả.

Trên đây là báo cáo kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Điện Biên quý II năm 2021./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- LĐ UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả;
- UBND các xã thuộc huyện;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Hải Bình

**ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA UBND HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Báo cáo số 205/BC-UBND ngày 22/6/2021 của UBND huyện Điện Biên)



Kỳ đánh giá: Quý II, Năm 2021

Đơn vị: **UBND CẤP HUYỆN**

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong kỳ: 1.147

Tổng hồ sơ đã giải quyết trong kỳ: 1.132

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Số lượng hồ sơ	Điểm tự đánh giá	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG ĐIỂM	18,0		16,74	
1	Tổng thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	2	1.132	1,91	Đang giải quyết trong hạn 15 hồ sơ
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	1.033		
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1	99		
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	0		
2	Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục hành chính	2	1.132	1,91	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	1.033		
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1	99		
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	0		
3	Số lần tổ chức, cá nhân phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	1.132	2,00	
	Không phải liên hệ lần nào	2	1.132		
	Chỉ liên hệ một lần	1	0		
	Phải liên hệ hơn một lần (trừ trường hợp nguyên nhân do lỗi của người nộp hồ sơ)	0	0		
4	Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	1.132	2,00	
	Tổ chức, cá nhân không phải liên hệ với cơ quan, đơn vị, tổ chức nào để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	2	1.132		
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với một cơ quan, đơn vị, tổ chức là bộ phận một cửa để hoàn thiện hồ sơ TTHC	1	0		
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với hơn một cơ quan, đơn vị, tổ chức để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	0	0		

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Số lượng hồ sơ	Điểm tự đánh giá	Ghi chú
5	Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết thủ tục hành chính	2	1.132	1,91	
	Giải quyết hồ sơ TTHC sớm hơn thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	2	1.033		
	Giải quyết hồ sơ TTHC đúng thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	1	99		
	Có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật (trừ trường hợp phản ánh, kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận là không đúng hoặc vu cáo)	0	0		
6	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2		2	
	100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2		x	
	Từ 90 % đến dưới 100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1			
	Dưới 90% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0			
7	Công khai các thủ tục hành chính	2		2	
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng cả hai hình thức niêm yết và điện tử	2		x	
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng một trong hai hình thức niêm yết hoặc điện tử	1			
	Không được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời	0			
8	Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân	2		2	
	Không có phản ánh, kiến nghị hoặc 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	2		x	
	Tối thiểu từ 90% phản ánh, kiến nghị trở lên được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	1			
	Dưới 90% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định hoặc có phản ánh, kiến nghị kéo dài	0			

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Số lượng hồ sơ	Điểm tự đánh giá	Ghi chú
9	Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền	2		1	
	Tối thiểu 20% TTHC đáp ứng yêu cầu được đưa vào triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30% và không có hồ sơ trực tuyến nào không giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	2			
	Có triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với TTHC đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 15% đến dưới 30% và không có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	1		x	
	Không triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoặc tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt dưới 15% hoặc có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	0			

Handwritten signature